

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32 /2012/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2012

THÔNG TƯ

Quy định về kích thước giới hạn thùng chở hàng ô tô tải tự đổ, rơ moóc và sơ mi rơ moóc tải tự đổ, ô tô xi téc, rơ moóc và sơ mi rơ moóc xi téc tham gia giao thông đường bộ

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 04 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học - Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về kích thước giới hạn thùng chở hàng ô tô tải tự đổ, rơ moóc và sơ mi rơ moóc tải tự đổ, ô tô xi téc, rơ moóc và sơ mi rơ moóc xi téc tham gia giao thông đường bộ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Thông tư này quy định về kích thước giới hạn thùng chở hàng của:

a) Ô tô tải tự đổ, rơ moóc tải tự đổ, sơ mi rơ moóc tải tự đổ tham gia giao thông đường bộ, có khối lượng toàn bộ từ 10.000 kg trở lên (sau đây viết tắt là xe tự đổ);

b) Ô tô xi téc, rơ moóc xi téc, sơ mi rơ moóc xi téc tham gia giao thông đường bộ, có khối lượng toàn bộ từ 10.000 kg trở lên (sau đây viết tắt là xe xi téc).

2. Thông tư này không áp dụng đối với các đối tượng sau đây:

a) Xe tự đổ và xe xi téc được sản xuất lắp ráp, nhập khẩu để phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;

b) Xe tự đổ và xe xi téc sản xuất lắp ráp, nhập khẩu để sử dụng trong các công trường, hầm mỏ hoặc với mục đích riêng không tham gia giao thông đường bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân nhập khẩu, sản xuất lắp ráp xe tự đổ và xe xi téc, các cơ quan quản lý, kiểm tra, thử nghiệm xe cơ giới.

Điều 3. Quy định về thùng chở hàng của xe tự đổ và xe xi téc

1. Thùng chở hàng của xe phải có kết cấu vững chắc, đảm bảo an toàn cho hàng hóa được chuyên chở.

2. Chiều dài toàn bộ và chiều rộng toàn bộ của thùng chở hàng phải thỏa mãn các yêu cầu đối với chiều dài đuôi xe và chiều rộng toàn bộ của xe quy định trong quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 09: 2011/BGTVT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô” và QCVN 11: 2011/BGTVT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với rơ moóc và sơ mi rơ moóc”.

3. Thể tích chứa hàng của thùng chở hàng được xác định thỏa mãn các yêu cầu sau :

a) Đảm bảo chứa được khối lượng hàng chuyên chở sao cho sau khi lắp đặt lên xe thì tải trọng trục trên các trục xe không được lớn hơn khả năng chịu tải lớn nhất của các trục xe theo quy định của nhà sản xuất và không được lớn hơn tải trọng trục cho phép lớn nhất trên các trục xe theo quy định trong Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 09 : 2011/BGTVT và QCVN 11: 2011/BGTVT.

b) Đảm bảo thỏa mãn yêu cầu riêng đối với từng loại xe như sau:

- Đối với xe tự đổ : Thể tích chứa hàng của thùng chở hàng được xác định theo các kích thước hình học bên trong thùng chở hàng và đảm bảo sao cho hệ số giữa khối lượng hàng chuyên chở và thể tích chứa hàng không nhỏ hơn 1200 kg/m^3 .

- Đối với xe xi téc: Thể tích chứa hàng của xi téc (không tính đến thể tích của các cửa nạp hàng) được xác định theo các kích thước hình học bên trong của xi téc và không lớn hơn thể tích được xác định bằng khối lượng hàng chuyên chở chia cho khối lượng riêng của loại hàng đó.

Trường hợp không có tài liệu giới thiệu tính năng và thông số kỹ thuật hoặc giữa trị số thể tích chứa hàng theo kết quả kiểm tra so với tài liệu giới thiệu tính năng và thông số kỹ thuật của xe có sự sai khác từ 10% trở lên thì thể tích chứa hàng của xi téc được xác định bằng thể tích của nước hoặc của loại hàng chuyên chở thực tế (đối với xe xi téc chở hàng khô) chứa được đến điểm cao nhất bên trong của xi téc.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2012.

2. Phiếu kiểm tra chất lượng xuất xưởng cấp cho các xe sản xuất, lắp ráp trước ngày 01 tháng 10 năm 2012 theo quy định tại Thông tư số 30/2011/TT- BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong sản xuất, lắp ráp xe cơ giới vẫn có giá trị sử dụng để đăng ký, lưu hành.

3. Chứng chỉ chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu đã cấp cho các xe nhập khẩu trước ngày 01 tháng 10 năm 2012 theo quy định tại Thông tư số 31/2011/TT- BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới nhập khẩu vẫn có giá trị sử dụng để đăng ký, lưu hành.

4. Các xe tự đồ và xe xi téc nhập khẩu có ngày xe cập cảng hoặc cửa khẩu Việt Nam trước ngày 01 tháng 10 năm 2012 không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng TTĐT của Chính phủ;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, KHCN.

BỘ TRƯỞNG



Đinh La Thăng